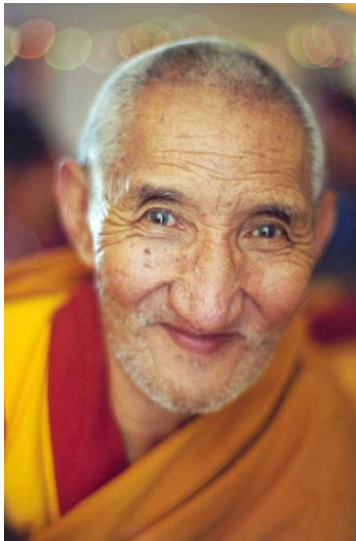


Tưởng Niệm Ribur Rinpoche: *Bạn Lành Hơn Hết Các Bạn Lành*



Ribur Rinpoche là một vị đại sư Tây-Tạng được sùng mộ của dòng truyền thừa Gelug. Ngài đã qua đời vào tháng Giêng năm 2006. Sinh trưởng ở vùng Kham, Tây-Tạng vào năm 1923, ngài đã đoạt được học vị Geshe tại tu viện Sera Me vào năm 1948. Trải qua nhiều năm dài gian khổ bị Trung Cộng hành hạ bức bách tại Tây-Tạng, ngài đã đến tỵ nạn tại Ấn Độ vào năm 1985. Cuối cùng, ngài đã rời Ấn Độ qua Hoa Kỳ để thuyết giảng và hoằng dương Phật Pháp.

*Bài viết dưới đây là của nhà diễn xuất Richard Gere biên soạn để tưởng nhớ thầy mình. Ông Richard Gere hiện đang là đương kim Chủ tịch của hai tổ chức **Healing the Divide** và **International Campaign for Tibet**.*

☞ Ngày 1 tháng Năm năm 2006

Tôi chưa từng bao giờ cảm thấy nói chuyện với một người nào dễ dàng bằng [nói chuyện với Ribur Rinpoche]. Cho dù chúng tôi không chia sẻ cùng một thứ “ngôn ngữ địa cầu,” nhưng đối thoại giữa chúng tôi với nhau thật vô cùng linh động, tự nhiên và sáng tạo, cảm giác giống như là chẳng hề có một thông dịch viên nào [ở giữa chúng tôi]. Lần đầu tiên tôi gặp Ribur Rinpoche là vào năm 1998 tại liêu phòng của ngài thuộc tu viện Namgyal Monastery ở thành phố Dharamsala, Ấn Độ. Một người bạn thân quý của tôi, Fabrizio Pallotti, đã tiến dẫn tôi đến gặp ngài. Fabrizio là một đệ tử chí thành của Ribur Rinpoche, một thông dịch viên và còn một người đa tài, việc gì cũng có thể đứng ra cáng đáng được hết.

Tôi nhớ mình đã được dẫn vào một căn phòng nhỏ hẹp và hơi chút ẩm thấp. Trong không gian có thấp thoáng mùi hầm nấu và mùi hương trầm. Khi ấy, ngài đang ngồi trên một chiếc sập thấp, mặt hướng về tôn tượng của đại sư Tsongkhapa. Đây chính là bức tượng của vị Tổ khai sáng dòng truyền thừa Gelug, được lồng trong một vòng kính lớn, chung quanh có cả ngàn ngọn đèn nhỏ chiếu tỏa sáng ngời. Mọi thứ như loé rực lên. Thật ra, ánh sáng loé rực đó đã đến từ chính ngài. Ngài chào đón tôi bằng một nụ cười và tôi phủ phục xuống đánh lễ ngài. Tôi cảm thấy trong lòng ấm áp và hạnh phúc. Không hiểu sao hôm đó tôi đã quên không đem theo một chiếc khăn *kata* – hay khăn cúng dường, và thay vào đó, tôi đã cúng dường ngài chính chiếc khăn choàng bằng len tôi đang mang trên mình. Ngài bật cười và đón nhận lễ vật của tôi. Tôi ngồi khoanh chân ngay dưới chân ngài, trong khi Fabrizio cùng ngài trò chuyện bằng tiếng Tây-Tạng. Bỗng nhiên, không có dấu hiệu nào báo trước, nhịp thở của tôi bắt chợt thay đổi và những giọt nước mắt bắt đầu rơi lả chã đầm đìa trên má. Tôi khóc nức nở như một đứa bé con. Fabrizio hỏi tôi có chuyện gì vậy và tôi trả lời là tôi không biết. Rinpoche hướng mắt nhìn xuống phía tôi, mỉm cười với tôi giống như là một người bạn lành hơn hết tất cả những bạn lành. Một lát sau, ngài ban cho tôi một trái cam. Tôi đón nhận trái cam từ ngài, trong lòng thầm biết ơn rằng đã có một chuyện gì đó vừa xảy ra giúp cho tâm tư của mình biến đổi. Tôi bắt đầu bật lên cười thành tiếng. Vừa cười vừa khóc cùng một lúc.

Rinpoche đã tắt hơi thở cuối cùng tại tu viện Sera Me vào đúng ngày rằm, nhân dịp đức Đạt Lai Lạt Ma đang ban truyền đại lễ gia lực Kalachakra tại Amaravati, Ấn Độ. Ngài thọ 84 tuổi. Trong suốt khoảng thời gian 8 năm trước đó, ngài đã cư ngụ tại Hoa Kỳ, vừa giảng dạy vừa tu luyện.

Tôi đã nhận được một năng lực gia hộ vô cùng lớn lao vì trong khoảng thời gian sống tại Hoa Kỳ, ngài đã bỏ ra nhiều năm để sống trong một ngôi nhà nằm ngay trên địa phận đất nhà của chúng tôi ở tiểu bang New York. Ngài sống ở đó, hoàn tất các thời khoá tu ẩn mà ngài (và tất cả chúng tôi) đều cho rằng sẽ là những lần nhập thất cuối cùng trong đời ngài. Ngài không được khỏe mạnh cho lắm. Những năm dài bị nhà cầm quyền Trung Quốc hành hạ đã đem đến những ảnh hưởng không tốt cho xác thân của ngài, nhưng cũng giống như đối với rất nhiều những vị tăng ni và cư sĩ Tây-Tạng khác, những năm gian khổ này đã hiến tặng cho họ một cơ hội hiếm hoi ngàn vàng để thực hành pháp và qua đó, họ đã đạt được một trình độ quán chiếu nội tâm và từ bi vô cùng sâu sắc. Tâm trí của ngài và trái tim của ngài đều cực kỳ hoàn hảo. Những con linh miêu, nai rừng, người lớn, trẻ con thầy đều bị căn thất nhỏ của ngài thu hút. Ngài đã làm chủ lễ cho các nghi lễ chào đời cho con trai mới sanh của chúng tôi. Đời sống thật vô cùng tốt đẹp cho tất cả chúng tôi. Sau khi ngài hoàn tất các thời khoá tu ẩn, chúng tôi đã cho xây dựng một ngôi bảo tháp. Thật là vui mừng khi sức khỏe của ngài tiến triển khả quan thấy rõ, có lẽ một phần là nhờ vào thực phẩm được

cải thiện, nhờ vào khí hậu khô và ẩm trong nhà, và nhờ bác sĩ Woodson “Woody” Merrell, ông hàng xóm- bạn của chúng tôi, đã để ý chăm lo cho vấn đề y tế, sức khỏe của ngài thật tận tình chu đáo. Chúng tôi đã được dành cho một món quà kéo dài thêm 4 năm, thêm 4 năm tràn đầy lòng từ ái và nguồn cảm hứng vô tận mà ngài đã ban cho. Khoảng cuối năm 2005, sau khi phải chiến đấu với căn bệnh ung thư ngạt ngào, Rinpoche bắt đầu có những sắp đặt mà tôi nghĩ rằng ai ai trong chúng tôi cũng đều biết đó chính là những lời giã biệt sau cùng. Ngài sửa soạn cất đặt mọi việc đầu vào đó, và tỏ lòng cảm ơn đến tất cả những người mà ngài cho rằng đã đối xử tử tế và quảng đại với ngài. Vào tháng 10 năm 2005, ngài quay trở về tu viện Sera Me nơi mà sau đó ngài đã lìa bỏ xác phàm [vào tháng Giêng năm 2006].

Tôi chưa từng bao giờ được gặp một ai từ ái hơn ngài. Bao giờ ngài cũng tràn đầy những trò đùa gan dạ, tinh quái và ngài mang trong mình một thứ năng lực hùng hồn mạnh mẽ cho đến phút cuối của cuộc đời. Lúc nào ngài cũng vui vẻ hóm hỉnh và vô cùng kỳ diệu. Cho dù thân xác ngài có đau đớn đến mấy chẳng nữa, thì ta vẫn có thể giã biệt ngài với niềm tin vững chắc trong lòng rằng tất cả những điều tốt lành là những điều có thể xảy ra, và giải thoát là việc tất nhiên không thể nào không xảy đến.

Rinpoche đặt trọn niềm vào pháp tu *Bồ Đề Tâm* (là tâm Giác Ngộ)[vì lợi ích của toàn thể chúng sinh], vào đức Đạt Lai Lạt Ma và vào bốn sư của ngài là bậc đại sư Pabongka Rinpoche. Ngài cũng là một đạo hữu tâm linh vô cùng đặc biệt của các vị đại sư như Gehlek Rinpoche, Lama Zopa Rinpoche, và của nhiều vị cao tăng khác nữa. Sự ra đi của ngài đã đánh dấu một mất mát không thể tránh được của thế hệ của ngài-- thế hệ cuối cùng còn sót lại làm gạch nối với một Tây-Tạng trước thời bị Trung Quốc cưỡng chiếm.

Rinpoche thường xuyên nói về nhu cầu sống còn và tương tục không gián đoạn của pháp Phật chân chính. Ngài cho rằng điều này nằm trong tay [tuỳ thuộc vào] các vị *geshes* và *khenpos*, là những vị học giả lỗi lạc của Phật Giáo Tây-Tạng, cũng như tuỳ thuộc vào các trung tâm tôn giáo đã sản sinh ra các vị *geshes* và *khenpos* này. Các trung tâm tôn giáo này gần như đã bị Trung Quốc phá hủy toàn bộ vào thập niên 1960. Trong hoàn cảnh tha hương tỵ nạn, những đại học viện này, chẳng khác nào là những đại học viện Harvard, Princeton, và Yale của Trung Á, đã được từ từ xây dựng lại, phần lớn ở tại miền nam xứ Ấn. Vì nguồn tài lợi [của những trung tâm này] rất khan hiếm nên vấn đề y tế sức khỏe của chư tăng ni -- những kho báu kiến thức sống động của Phật Giáo Tây-Tạng -- đã không được quan tâm đến một cách đúng mức. Như tôi đã từng nghe đức Đạt Lai Lạt Ma nói nhiều lần, muốn trở thành một vị *geshe* thì cần phải có một khối năng lực khổng lồ (bình thường là hai mươi năm cao học). Thật không thể tưởng tượng nổi nếu khối năng lực này sẽ bị phí bỏ chỉ vì bệnh tật, vì sức khoẻ yếu kém hay vì yếu vọng.

Lời yêu cầu đầu tiên và khẩn thiết nhất của Ribur Rinpoche dành cho tôi là hãy thiết lập một quỹ tài trợ y tế để chăm sóc cho nhu cầu y tế của tăng chúng Tây-Tạng. Trong vòng bảy năm vừa qua, **Đề Án Sức Khỏe Tây-Tạng (Tibetan Health Initiative)** đã cung cấp tài trợ cho những chương trình y tế chuẩn yếu cũng như y tế cấp thời do thảm nạn gây ra, kể cả những ca phẫu thuật lớn, cho gần một ngàn chúng tăng ni tại mười lăm tu viện và ni viện khác nhau. Vừa qua khi Rinpoche qua đời, chúng tôi đã cho thiết lập **Quỹ Tài Trợ Ribur Rinpoche (Ribur Rinpoche Fund)** để tiếp tục phát triển sâu rộng các dự án y tế với một mục đích rõ rệt là một ngày kia có thể đem lại lợi lạc cho toàn thể cộng đồng lưu vong bên ngoài Tây-Tạng cũng như cho một cộng đồng còn nghèo khó hơn thế nữa hiện đang sinh sống bên trong xứ sở Tây-Tạng. *[Xin xem chi tiết ở trang sau].*

[Sau khi tắt hơi thở cuối cùng bên ngoài], đại sư Ribur Rinpoche đã tiếp tục thiền định trong ánh tịnh quang suốt năm ngày liền trước khi mãi mãi ra đi khỏi xác phàm. Sau lễ trà tỳ, bao trăm viên xá lợi đã được tìm thấy trong tro của ngài. Chúng tôi thật vô cùng thương tiếc ngài không sao tả xiết. ༄

RIBUR RINPOCHE FUND **Quỹ Tài Trợ Ribur Rinpoche**

Để tôn vinh ước nguyện của Ribur Rinpoche, tổ chức **Healing the Divide** (Hàn Gắn Những Chia Rẽ), một hội đoàn bất vụ lợi do ông Richard Gere sáng lập, đã thiết lập **Ribur Rinpoche Fund** (Quỹ Tài Trợ Ribur Rinpoche) để quyên góp cho chương trình bảo hiểm sức khỏe cho chư tăng ni người Tây-Tạng hiện đang sống trong hoàn cảnh rất khốn cùng.

Ribur Rinpoche Fund đã được phát triển từ chính Đề Án Sức Khỏe Tây-Tạng do tổ chức Healing the Divide đề xướng. Bảy năm trước đây, đề án này đã tiên phong trong công tác thiết lập chương trình bảo hiểm sức khỏe toàn diện cho hội viên và đã hợp tác với liên đoàn Manipal Corporation, một hệ thống dẫn đầu về bệnh viện tại Ấn Độ. Ngày hôm nay, Healing the Divide đang phát triển đề án làm việc, và nắm lấy cơ hội thuận lợi bằng cách làm việc chung với những chương trình bảo hiểm sức khỏe mới được thiết lập tại những vùng nông thôn nghèo khó ở Ấn Độ. Quỹ Tài Trợ Ribur Rinpoche là một ngân quỹ không phân biệt bộ phái (non-sectarian), và tất cả thành viên trong cộng đồng đều được khuyến khích để đóng góp cho ngân quỹ bảo hiểm sức khỏe cá nhân của chư tăng ni. Một số tịnh tài \$100 có thể giúp bảo trợ cho khoảng 30 tăng ni. Ông Richard Gere hiện đang cho tổ chức Healing the Divide một quỹ trợ cấp mang tên Challenge Grant, và bất cứ số tịnh tài cúng dường nào nhận được từ bên ngoài cũng sẽ được ông chu cấp lại bằng một con số tương đương. Muốn biết thêm chi tiết, xin vào xem trang nhà www.healingthedivide.org.

☞ Bản Anh ngữ của bài tưởng niệm do Richard Gere biên soạn có thể được tìm thấy trên trang nhà www.tricycle.com. Tâm-Bảo-Đàn chuyển Việt ngữ năm 2007 với sự đồng thuận của văn phòng Richard Gere và tạp chí Tricycle. Muốn đọc thêm các tài liệu thuyết giảng của Ribur Rinpoche đã được Hồng Như chuyển Việt ngữ, xin vào xem trang nhà www.vietvajra.org.